

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Xây dựng cửa hàng phục vụ chuỗi liên kết
sản xuất nông sản HTX NN Phước Lộc
Địa điểm xây dựng: xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc quy định mức hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể Hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Quyết định số 6505/QĐ-UBND ngày 26/07/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3495/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng cửa hàng phục vụ chuỗi liên kết sản xuất nông sản HTX NN Phước Lộc;

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND xã Phước Lộc về việc điều chỉnh kế hoạch vốn và danh mục đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 trên địa bàn xã Phước Lộc;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng cửa hàng phục vụ chuỗi liên kết sản xuất nông sản HTX NN Phước Lộc do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Kiến Hưng lập, được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 62/PKT&HT-KQTD ngày 26/6/2023;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Lộc tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 24/08/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 411/BC-PTCKH ngày 21/09/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng cửa hàng phục vụ chuỗi liên kết sản xuất nông sản HTX NN Phước Lộc, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng cửa hàng phục vụ chuỗi liên kết sản xuất nông sản HTX NN Phước Lộc.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Lộc.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu tăng gia sản xuất và chế biến sản phẩm nông nghiệp của HTX nông nghiệp, thúc đẩy phát triển an sinh xã hội, đồng thời góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất của địa phương.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

* Phần hạng mục xây dựng nhà: Tổng diện tích sàn: 103m².

* Phần móng:

+ Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công M250, PC40, đá 1x2.

+ Xây móng đá chẻ 15x20x25cm, vữa XM M100.

+ Bê tông xà dầm, giằng nhà SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M250, PC40, đá 1x2; Bê tông nền đá 4x6 vữa XM cát mịn M75, PC40.

* Phần thân:

+ Xây tường thẳng gạch ống 6 lỗ cốt liệu xi măng 9,5x13,5x20cm, vữa M75.

+ Bê tông cột đổ bằng thủ công M250, PC40, đá 1x2.

+ Bê tông xà dầm, giằng nhà SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M200, PC40, đá 1x2.

+ Trát tường trong, ngoài dày 1,5cm, vữa XM cát mịn M75.

* Phần hoàn thiện:

+ Lát nền, sàn gạch ceramic KT 600x600mm.

+ Lát nền, sàn nhà WC gạch ceramic KT 300x300mm, chống trượt.

+ Ốp tường WC kích thước gạch 300x600mm.

+ Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà không bả bằng sơn, 1 nước lót 2 nước phủ.

+ Sơn dầm tường ngoài nhà không bả bằng sơn 1 nước lót 2 nước phủ.

+ Sản xuất xà gồ thép.

+ Lợp mái tole sóng dày 0,50mm.

+ SX cửa đi sắt kéo Đài Loan.

+ SX cửa đi, sổ khung nhôm sơn tĩnh điện, kính trắng dày 5ly, hoa sắt bảo vệ 14*14 (phụ kiện đồng bộ).

+ Đóng trần bằng thạch cao chống ẩm kích thước 600*600. Loại trần thả khung xương, loại tấm trần loại chống cháy, chống nước.

+ Lắp đặt hệ thống điện, nước theo sơ đồ.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Kiến Hưng.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước.

- Diện tích đất sử dụng: theo hồ sơ thiết kế.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình dân dụng, nhóm C.

- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Kiến Hưng lập, được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 62/PKT&HT-KQTĐ ngày 26/6/2023.

9. Tổng mức đầu tư:

826.587.000 đồng.

(Bằng chữ: Tám trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 694.525.000 đồng;

- Chi phí quản lý dự án: 23.933.000 đồng;

- Chi phí tư vấn ĐTXD: 67.959.000 đồng;

- Chi phí khác: 16.095.000 đồng;

- Chi phí dự phòng: 24.075.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 50% tổng mức đầu tư theo Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của UBND huyện; phần còn lại

ngân sách xã Phước Lộc, HTX nông nghiệp Phước Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn	Phương thức lựa chọn	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Tư vấn giám sát thi công	22.815.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2023	Trọn gói	60 ngày
2	Toàn bộ khối lượng xây lắp	715.360.000 (Trong đó, CP xây dựng: 694.525.000; CP dự phòng: 20.835.000)	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2023	Trọn gói	60 ngày
Tổng cộng: 738.175.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Lộc có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Lộc, Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp Phước Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân